

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ PHỔ YÊN
TỈNH THÁI NGUYÊN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 143/2021/HS-ST

Ngày: 12/11/2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ PHỔ YÊN, TỈNH THÁI NGUYÊN

- Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Mạnh Toàn.

Các hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Hồng Hải.
2. Ông Dương Đức Chung.

- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Anh Tuấn - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Hoàng Bảo Anh - Kiểm sát viên.

Ngày 12/11/2021, tại hội trường xét xử Tòa án nhân dân thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên xét xử sơ thẩm, công khai vụ án hình sự thụ lý số: 141/2021/TLST-HS ngày 26/10/2021; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 150/2021/QĐXXST-HS ngày 02/11/2021 đối với bị cáo:

Đào Mạnh D (tên gọi khác: Không), sinh năm 1997.

Nơi ĐKKHKT: xóm Trại, xã Nam Tiến, thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên; nghề nghiệp trước khi phạm tội: Lao động tự do; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đào Thái H và bà Nguyễn Thị H; có vợ là Trần Dung M và 01 con chung sinh năm 2019; tiền án, tiền sự: Không.

Hiện bị cáo tại ngoại, trước đó không bị giam, giữ, được áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”. Có mặt.

*** Bị hại:** Anh Vương Quốc L, sinh năm 2003; trú tại: xóm Chùa 1, xã Đắc Sơn, thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên. Có đơn xin xét xử vắng mặt.

*** Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:**

1. Anh Vũ Đại Hải, sinh năm: 1996; trú tại: xóm Chùa, xã Nam Tiến, thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên. Có đơn xin xét xử vắng mặt.

2. Ông Đào Thái Hưng, sinh năm: 1975; trú tại: xóm Trại, xã Nam Tiến, thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên. Có đơn xin xét xử vắng mặt.

*** Người làm chứng:** Anh Mai Văn Đức, sinh năm: 1997; trú tại: xóm Trung Quân, xã Tiên Phong, thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ ngày 02/6/2021, Đào Mạnh D bắt xe taxi đến nhà bạn của D là anh Vương Quốc L (sinh năm 2003) tại xóm Chùa 1, xã Đắc Sơn, thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên chơi. Dừng chơi ở nhà Long đến khoảng 20 giờ cùng ngày thì anh L và D đi ăn tối. Đến khoảng 22 giờ cùng ngày, D xin anh L cho ngủ qua đêm tại nhà anh L vì đã muộn, anh L đồng ý và đưa D về nhà. Khi anh L và D lên giường đi ngủ, anh L đang sử dụng 01 chiếc Ipad mini 5 màu đen xám để chơi. D bảo với anh L khi nào đi ngủ thì cho anh mượn máy chơi thì được anh L đồng ý. Đến khoảng 23 giờ cùng ngày thì anh L đi ngủ và đưa chiếc Ipad cho D. Quá trình sử dụng, D nảy sinh ý định trộm cắp chiếc Ipad của anh L nên đã thử đăng xuất tài khoản Icloud trên chiếc Ipad thì thấy đăng xuất được. Đến khoảng hơn 01 giờ sáng ngày 03/6/2021, lợi dụng lúc anh L ngủ say nên D cầm Ipad ra ngoài sân hút thuốc với mục đích xem có bị ai phát hiện không. Khi không thấy ai phát hiện thì D cầm chiếc Ipad đi ra khỏi nhà L rồi gọi xe taxi chở đến nhà nghỉ Thanh Bình thuộc xóm Trại, xã Nam Tiến, thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên để ngủ qua đêm. Đến khoảng 09 giờ sáng ngày 03/6/2021, D nhờ bạn là anh Mai Văn Đức (sinh năm: 1997; trú tại xóm Trung Quân, xã Tiên Phong, thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên) đưa D đến cửa hàng điện thoại Black Mobile thuộc xóm Trường Thịnh, xã Nam Tiến, thị xã Phổ Yên để bán chiếc Ipad. Tại đây, D đã bán chiếc Ipad trộm được của L cho anh Vũ Đại Hải là chủ cửa hàng với giá 6.000.000 đồng, anh Hải trả cho D 2.000.000 đồng tiền mặt và chuyển khoản 4.000.000 đồng vào tài khoản của D. Sau đó, D dùng sử dụng toàn bộ số tiền trên để tiêu xài cá nhân hết.

Sau khi phát hiện bị mất tài sản, anh L đã liên hệ và yêu cầu D trả lại chiếc Ipad nhưng không được nên đã trình báo đến Công an xã Đắc Sơn để giải quyết theo thẩm quyền. Ngày 04/6/2021, D nhờ bố đẻ là ông Đào Thái H chuộc lại chiếc Ipad từ anh Hải với giá 6.000.000 đồng và giao nộp cho Công an xã Đắc Sơn.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 28 ngày 15/6/2021 của Hội đồng định giá tài sản UBND thị xã Phổ Yên kết luận: 01 chiếc máy Ipad, kiểu máy Ipad mini thế hệ 5, màu ghi (xám đen); số máy MUQW2LL/A, số seri DMPD2DBYLM93, dung lượng 64GB; giá trị còn lại của máy Ipad theo yêu cầu định giá số 30 ngày 10/6/2021 của Công an thị xã Phổ Yên trị giá là 6.500.000 đồng (*Sáu triệu năm trăm nghìn đồng chẵn*).

Quá trình điều tra, sau khi làm rõ nội dung vụ án Cơ quan điều tra đã trả lại chiếc Ipad mini cho anh Vương Quốc L quản lý, sử dụng.

Tại bản cáo trạng số 145/CT-VKSPY ngày 25/10/2021, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên đã truy tố bị cáo Đào Mạnh D về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, phù hợp với vật chứng đã bị thu giữ.

Bị hại là anh Vương Quốc L có đơn xin xét xử vắng mặt. Trong quá trình điều tra và đơn xin xét xử vắng mặt, anh Long xác định đã được nhận lại tài sản

bị chiếm đoạt, không yêu cầu bị cáo phải bồi thường thêm khoản nào khác và đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan trong vụ án là ông Đào Thái H và anh Vũ Đại H đều không có yêu cầu, đề nghị giải quyết về phần dân sự đối với bị cáo.

Kết thúc phần thẩm vấn, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Đào Mạnh D phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

- Áp dụng: Khoản 1 Điều 173; điểm b, h, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự. Đề nghị xử phạt Đào Mạnh D mức án từ **06 - 09** tháng tù nhưng cho hưởng án treo và ấn định thời gian thử thách từ **12 – 18** tháng.

Về hình phạt bổ sung: Miễn hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng của vụ án: Tài sản bị chiếm đoạt đã được Cơ quan điều tra trả lại cho bị hại quản lý, sử dụng nên không xem xét.

Đối với 01 chiếc điện thoại tạm giữ của Đào Mạnh D do không liên quan đến hành vi phạm tội nên cần trả lại cho bị cáo.

Truy thu số tiền bị cáo đã bán chiếc Ipad mà có là 6.000.000 đồng để sung công quỹ Nhà nước.

Về án phí và quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 135, 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội; các Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự. Buộc bị cáo Đào Mạnh D phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm. Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo theo quy định.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận, thừa nhận nội dung truy tố, xét xử là đúng người, đúng tội, không oan sai. Lời nói sau cùng, bị cáo xin được hưởng mức án thấp nhất, được hưởng án treo để cải tạo tại địa phương.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã Phổ Yên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phổ Yên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Bị hại, người liên quan, người làm chứng đã được triệu tập hợp lệ đến phiên tòa nhưng đều vắng mặt. Tại phiên tòa, Kiểm sát viên, bị cáo đều đề nghị Hội đồng xét xử tiếp tục xét xử vắng mặt những người tham gia tố tụng nêu trên. Xét

thấy, trong hồ sơ đã có đầy đủ lời khai của bị hại, người liên quan, người làm chứng nên sự vắng mặt họ không gây trở ngại cho quá trình xét xử. Vì vậy, Hội đồng xét căn cứ Điều 292, 293 Bộ luật tố tụng hình sự xét xử vắng mặt họ theo quy định của pháp luật.

[2] Về hành vi phạm tội: Lời khai nhận của bị cáo là hoàn toàn khách quan, phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng, vật chứng thu giữ, kết luận định giá và các tài liệu chứng cứ khác thu thập được trong hồ sơ vụ án.

Hội đồng xét xử có đủ căn cứ xác định: Khoảng 01 giờ ngày 03/6/2021 tại xóm Chùa 1, xã Đắc Sơn, thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên, Đào Mạnh D đã có hành vi lén lút trộm cắp 01 chiếc Ipad mini thế hệ 5 trị giá 6.500.000 đồng của anh Vương Quốc L. Sau đó, bị cáo bán chiếc Ipad cho anh Vũ Đại H với giá 6.000.000 đồng và tiêu xài cá nhân hết.

Hành vi, ý thức của bị cáo đã thỏa mãn đầy đủ các yếu tố cấu thành của tội “Trộm cắp tài sản”. Giá trị tài sản trộm cắp là 6.500.000 đồng, do vậy bị cáo phải chịu khung hình phạt quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự. Bản cáo trạng số 145/CT-VKSPY ngày 25/10/2021 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên đã truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, không oan.

“Điều 173. Tội trộm cắp tài sản

1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác có giá trị từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng..., thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc bị phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm....”

[3] Xét tính chất vụ án: Bị cáo phạm tội thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của cá nhân được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an tại địa phương và bất bình trong quần chúng nhân dân. Do đó, việc đưa ra xét xử đối với bị cáo là cần thiết để răn đe và phòng ngừa chung.

[4] Xét các yếu tố về nhân thân và các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, Hội đồng xét xử nhận thấy:

Về nhân thân: Bị cáo được gia đình nuôi ăn học đến hết lớp 12 thì nghỉ học và lao động tự do tại địa phương. Trước khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, bị cáo là người có nhân thân tốt.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; trong quá trình điều tra, truy tố, cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, sau khi sự việc bị phát giác, bị cáo đã chủ động khắc phục hậu quả bằng cách tác động đến bố đẻ là ông Đào Thái H để chuộc lại chiếc Ipad, trả lại cho bị hại; bị cáo phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn (giá trị tài sản bị chiếm đoạt là 6.500.000 đồng) nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, h, i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Ngoài ra bị hại xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo nên bị cáo được hưởng thêm 01 tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự.

[5] Khi lượng hình Hội đồng xét xử thấy: Hành vi phạm tội của bị cáo rất đáng lên án. Bị cáo tuổi còn trẻ nhưng không chịu tu chí làm ăn, muốn có tiền tiêu xài nhưng lười lao động nên đã tìm cách chiếm đoạt tài sản của người khác. Lẽ ra, cần phải áp dụng hình phạt tù nghiêm khắc để răn đe, phòng ngừa tội phạm. Tuy nhiên, xét thấy bị cáo có tuổi đời còn trẻ, nhân thân tốt, có nơi cư trú ổn định, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, vì không kiểm chế được lòng tham nhất thời nên mới vi phạm pháp luật. Tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo toàn bộ hành vi phạm tội, thật sự ăn năn hối cải nên Hội đồng xét xử cân nhắc cho bị cáo được hưởng án treo, cải tạo giáo dục dưới sự giám sát của chính quyền địa phương.

Xét thấy, mức án của đại diện Viện kiểm sát đề nghị tại phiên tòa là phù hợp, có căn cứ được chấp nhận.

[6] Về hình phạt bổ sung: Hiện tại bị cáo không có thu nhập ổn định, nên miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Tài sản trộm cắp là 01 chiếc Ipad mini thế hệ 5 đã được trả lại cho bị hại là anh Vương Quốc L quản lý, sử dụng. Anh Long đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bị cáo phải bồi thường.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan trong vụ án là anh Vũ Đại H là người đã mua chiếc Ipad của bị cáo D, sau đó ông Đào Thái Hưng (là bố đẻ của bị cáo) đã chuộc lại chiếc Ipad từ anh Hải để nộp cho cơ quan điều tra. Nay anh H và ông H đều không có yêu cầu bị cáo phải bồi hoàn số tiền trên nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

[8] Về xử lý vật chứng:

- 01 chiếc Ipad mini thế hệ 5 đã được trả lại cho bị hại quản lý sử dụng là phù hợp quy định pháp luật.

- 01 điện thoại HOTWAV màu xanh tạm giữ của Đào Mạnh D không liên quan đến hành vi phạm tội nên cần trả lại cho bị cáo.

- Đối với số tiền do bị cáo bán chiếc Ipad cho anh Hải là 6.000.000 đồng, xét đây là tiền do phạm tội mà có nên cần truy thu để sung công quỹ Nhà nước.

[9] Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm; bị cáo, bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo theo quy định.

[10] Trong vụ án này, còn có anh Mai Văn Đ là người đưa Đào Mạnh D đi bán chiếc Ipad và anh Vũ Đại Hải là người đã mua chiếc Ipad của D. Nhưng anh Đ và anh H đều không biết chiếc Ipad do D trộm cắp được mà có nên cơ quan điều tra không xử lý đối với Đ và H là phù hợp.

Quá trình điều tra, D còn khai sử dụng 6.000.000 đồng là tiền có được từ việc bán chiếc Ipad vào việc đánh bạc qua mạng nhưng D không nhớ số tiền cụ thể để đánh bạc cũng như trang web đánh bạc nên Cơ quan điều tra không có căn cứ để xử lý hành vi trên của D.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 326 Bộ luật tố tụng hình sự.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Đào Mạnh D phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

2. Về điều luật áp dụng và hình phạt:

2.1. Về hình phạt chính: Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b, h, i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự, xử phạt: bị cáo Đào Mạnh D **07 (bảy)** tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là **14 (mười bốn)** tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Đào Mạnh D cho Ủy ban nhân dân xã Nam Tiến, thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp thay đổi nơi cư trú thì được thực hiện theo Điều 92 Luật thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2.2. Về hình phạt bổ sung: Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo D.

3. Về trách nhiệm dân sự: Ghi nhận bị hại là Vương Quốc L đã nhận lại toàn bộ tài sản. Bị hại và những người liên quan là ông Đào Thái H và anh Vũ Đại H đều không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

4. Về vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Truy thu số tiền 6.000.000đ (Sáu triệu đồng) của bị cáo Đào Mạnh D là tiền thu lợi bất chính để sung công quỹ Nhà nước.

- Trả lại cho bị cáo Đào Mạnh D 01 điện thoại nhãn hiệu HOTWAV màu xanh đựng trong bì niêm phong có dấu đỏ ghi điện thoại của D.

(Tình trạng vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an thị xã Phổ Yên và Chi cục thi hành án dân sự thị xã Phổ Yên ngày 20/10/2021).

5. Về án phí sơ thẩm: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Đào Mạnh D phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm nộp vào Ngân sách Nhà nước.

6. Về quyền kháng cáo: Áp dụng các Điều 331, 333 của Bộ luật tố tụng hình sự 2015.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt, có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày được thông báo, niêm yết bản án theo quy định./.

Nơi nhận:

- Tòa án tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND tỉnh Thái Nguyên;
- Sở Tư Pháp tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND thị xã Phổ Yên;
- Chi cục THADS thị xã Phổ Yên;
- Công an thị xã Phổ Yên;
- Bị cáo, bị hại, Người LQ;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Nguyễn Mạnh Toàn